

Số: 1386 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 04 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Ngô Thị Thuận,
trú tại thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khiếu nại; Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Xét Báo cáo số 168/BC-TNMT ngày 26/7/2013 của Sở Tài nguyên và
Môi trường, thấy:

1. Nội dung vụ việc:

Bà Ngô Thị Thuận, trú tại thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai giữa gia đình bà và gia đình ông Ngô Khắc Lượng; không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa tại Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 06/02/2013. Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, kết quả như sau:

2. Kết quả xác minh:

2.1. Diễn biến vụ việc và giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa.

Năm 2010, bà Ngô Thị Thuận có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai giữa gia đình bà và gia đình ông Ngô Khắc Lượng (*bà Thuận cho rằng gia đình ông Lượng đã lấn chiếm diện tích 186 m² ao của gia đình bà đã sử dụng từ trước năm 1975 và thể hiện tại giấy chuyển nhượng năm 1978*).

Ngày 06/02/2013 Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa ban hành Quyết định số 237/QĐ-UBND giải quyết với nội dung: “*thửa đất 186 m² hiện tại gia đình bà Ngô Thị Thuận và ông Ngô Khắc Lượng đang tranh chấp trước đây thuộc quỹ đất do tập thể quản lý, việc bà Thuận đòi quyền sử dụng thửa đất này là chưa đủ cơ sở*”.

Giao UBND xã Xuân Cẩm quản lý chặt chẽ diện tích đất trên theo đúng quy định của pháp luật”.

Không đồng ý, bà Thuận có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

2.1. Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất.

Theo trình bày của ông Đỗ Thanh Hải (*con trai bà Thuận, người được bà Thuận ủy quyền*), năm 1978 ông Ngô Văn Cân chuyển nhượng cho gia đình ông Đỗ Thanh Sơn, vợ là Ngô Thị Thuận khoảng 1 sào 12 thước đất vườn, ao tại thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa không thể hiện ranh giới các cạnh tiếp giáp của thửa đất với giá 200 đồng, có chữ ký xác nhận của ông Nguyễn Văn Nhương đại diện UBND xã Xuân Cẩm, không nêu chức danh và

không có dấu của UBND xã (*ông Hải không cung cấp được bản chính giấy chuyển nhượng*).

Đất của hộ gia đình ông Ngô Khắc Lượng được HTX thôn Xuân Biều giao năm 1986 và sử dụng ổn định đến nay. Theo ý kiến của ông Nguyễn Văn Am, nguyên Chủ nhiệm HTX Xuân Biều năm 1986 khẳng định không giao diện tích ao đang tranh chấp cho hộ ông Lượng và ông Lượng cũng không sử dụng diện tích đó từ trước tới nay. Hiện gia đình ông Lượng chưa được cấp giấy CNQSD đất đối với thửa đất nêu trên.

Năm 2001 gia đình bà Thuận được cấp giấy CNQSD diện tích 453 m² trên diện tích đất nêu trên, trong đó có 360 m² đất ở và 93 m² đất vườn (*không có diện tích ao 186 m²*).

Theo báo cáo của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hiệp Hòa, quá trình đo đạc bản đồ năm 1978 xã Xuân Cẩm đã đo toàn bộ thửa đất của gia đình bà Thuận đang sử dụng, diện tích đất nông nghiệp hộ gia đình ông Trí và diện tích đất ao đang tranh chấp vào một thửa đất số 37, tờ bản đồ số 5 xã Xuân Cẩm, diện tích 892 m².

Qua kiểm tra bản đồ năm 1978 xã Xuân Cẩm, thửa đất số 37, tờ bản đồ số 5 là đất nông nghiệp, diện tích 892 m².

Kiểm tra thực tế thửa ao đang tranh chấp là ao chứa nước tù, phía Bắc giáp đất hộ gia đình ông Lượng, phía Đông giáp đất hộ gia đình ông Nam (*con trai bà Thuận*), phía Nam giáp đất nông nghiệp của hộ gia đình ông Trí, phía Tây giáp đất hộ gia đình ông Đạt.

Theo ông Nguyễn Văn Am, nguyên Chủ nhiệm HTX và trưởng thôn Xuân Biều từ năm 1978 đến năm 2000 khẳng định diện tích 186 m² ao đang tranh chấp là đất nông nghiệp do tập thể quản lý, thôn không giao cho bà Thuận và ông Lượng, bà Thuận và ông Lượng không sử dụng diện tích ao trên từ trước đến nay và cũng không đóng thuế đối với diện tích đất trên.

Theo ông Ngô Đình Thích, 83 tuổi, nhà ở cạnh thửa đất đang tranh chấp khẳng định diện tích ao trên gia đình ông Lượng và bà Thuận không sử dụng từ trước đến nay.

Kiểm tra hồ sơ cấp giấy CNQSD đất của hộ gia đình bà Thuận năm 2000, có thể hiện ranh giới phía tây thửa đất giáp ao (*do ông Nguyễn Văn Am, trưởng thôn Xuân Biều ký giáp ranh*). Bà Thuận thửa nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy CNQSD đất bà có ký và đề nghị nhưng không xem nội dung nên đề nghị cấp thiếu diện tích ao.

3. Nhận xét và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:

Diện tích đất gia đình bà Thuận sử dụng tại thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm có diện tích 453 m² đã được UBND huyện Hiệp Hòa cấp giấy CNQSD đất năm 2001, theo hồ sơ cấp giấy CNQSD đất thể hiện rõ cạnh phía Bắc đất gia đình bà Thuận sử dụng giáp ao đang tranh chấp. Diện tích đất ao thể hiện là đất do tập thể quản lý.

Các thành phần ở thôn đều khẳng định không giao diện tích ao đang tranh chấp cho hộ gia đình bà Thuận và hộ gia đình ông Lượng. Hộ bà Thuận và hộ

ông Lượng cũng không sử dụng diện tích ao trên và không thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất đối với thửa đất trên từ trước đến nay.

Bà Ngô Thị Thuận đề nghị trả gia đình bà diện tích 186 m² ao là không có căn cứ.

Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định giải quyết thống nhất với Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 06/02/2013 của Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa bà Ngô Thị Thuận và ông Ngô Khắc Lượng.

Từ cơ sở xác minh trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của bà Ngô Thị Thuận, trú tại thôn Xuân Biều, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa được giải quyết như sau:

Thống nhất với Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 06/02/2013 của Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa bà Ngô Thị Thuận và ông Ngô Khắc Lượng.

Điều 2. Bà Ngô Thị Thuận có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa; bà Ngô Thị Thuận và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Noi nhận:

- Như điều 3;
- TTCP, TDTUĐ&NN;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lại Thanh Sơn;
- CVP, PVPNC, TTTH-CB, TCD;
- Lưu: TCD(02), VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

